

Số: **2058** /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **10** tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban điều hành
Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn
dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Hiệp định tín dụng số 5176-VN giữa Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế đã được ký kết ngày 22/2/2013 của “Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ công văn số 1256/TTg-HTQT ngày 23/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục “Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng” do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Trên cơ sở Quyết định số 2283/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi “Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Xét đề nghị của Tổng cục Thủy lợi tại Tờ trình số 31/TTr-TCTL-QLNN ngày 19/7/2013 Về việc Thành lập Ban điều hành Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban điều hành “Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng” vay vốn Ngân hàng Thế giới (sau đây gọi tắt là Ban điều hành Chương trình) để giúp Bộ trưởng chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình. Ban điều hành Chương trình gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban:
Ông Hoàng Văn Thắng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Phó Trưởng ban:
Ông Vũ Văn Thặng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Ủy viên:
a) Ông Trần Xuân Việt, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;
b) Ông Đặng Minh Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
c) Ông Nguyễn Tiến Nường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
d) Ông Đặng Huy Hậu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
đ) Ông Hà Hòa Bình, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
e) Ông Hà Kế San, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;
g) Ông Nguyễn Xuân Đông, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam;
h) Ông Nguyễn Đức Quyền, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
i) Ông Phạm Văn Hiền, Chánh Thanh tra Bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

k) Ông Trần Kim Long, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ, Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

l) Bà Hạ Thanh Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý nguồn nước và Nước sạch nông thôn – Chánh Văn phòng thường trực Chương trình mục tiêu Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

m) Ông Lê Thiệu Sơn, Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

n) Ông Nguyễn Huy Nga, Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế;

o) Bà Hà Thị Dung, Phó Vụ trưởng Vụ công tác học sinh, sinh viên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

p) Ông Vũ Ngọc Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Kiểm toán Nhà nước;

q) Bà Phạm Hương Giang, Phó Giám đốc Ban tín dụng Học sinh, sinh viên và các đối tượng chính sách khác, Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban điều hành Chương trình

1. Ban điều hành Chương trình là tổ chức phối hợp liên ngành, có nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tham gia Chương trình đã được quy định trong Hiệp định tín dụng về “Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu Quốc gia” giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Hiệp hội phát triển Quốc tế và quy định của pháp luật.

2. Trưởng ban Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, thẩm định, ban hành Quy chế hoạt động của Ban điều hành Chương trình và tổ chức thực hiện theo quy định.

3. Các thành viên Ban điều hành Chương trình làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, Ban điều hành Chương trình tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Văn phòng thường trực Chương trình mục tiêu Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Tổng cục Thủy lợi là cơ quan giúp việc Ban điều hành Chương trình. Văn phòng được sử dụng bộ máy, biên chế công chức, tài sản, trang thiết bị, cơ sở vật chất của Văn phòng để giúp việc Ban điều hành Chương trình theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hà Nam, Thanh Hóa;
- Lưu: VT, TCCB (NTN)

